

Số: /KH-UBND

Vĩnh Tường, ngày tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Ngăn chặn và phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò trên địa bàn huyện Vĩnh Tường

Thực hiện Chỉ thị số 8634/CT-BNN-TY ngày 09/12/2020; Công điện khẩn số 7575/CD-BNN-TY ngày 31/10/2020 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về tập trung nguồn lực và khẩn trương triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò; Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ngăn chặn và phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Để chủ động ngăn chặn và phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò trên địa bàn. UBND huyện Vĩnh Tường ban hành Kế hoạch ngăn chặn và phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH BỆNH VIÊM DA NỔI CỤC

1. Đặc điểm của bệnh

Bệnh Viêm da nổi cục (VDNC) là bệnh truyền nhiễm do vi rút thuộc họ Poxviridae gây ra trên trâu, bò. Vi rút này không gây bệnh trên người. Bệnh lây truyền chủ yếu qua côn trùng đốt như muỗi, ruồi, ve; tiếp xúc giữa gia súc bệnh và gia súc khỏe mạnh; bệnh cũng có thể lây truyền do vận chuyển trâu, bò mang mầm bệnh, sử dụng chung máng uống, khu vực cho ăn, sữa, tinh dịch; thời gian ủ bệnh trung bình khoảng 4 - 14 ngày. Tỷ lệ trâu, bò mắc bệnh khoảng 10 - 20%; tỷ lệ chết khoảng 1 - 5%.

Triệu chứng chính của bệnh bao gồm: sốt cao (có thể trên 41⁰C), bỏ ăn, giảm tiết sữa, da và niêm mạc nổi những nốt sần có đường kính khoảng 2-5 cm, đặc biệt là ở vùng da cổ, đầu, bầu vú, cơ quan sinh dục và vùng đáy chậu;

Các biện pháp phòng, chống bệnh chính gồm: Chủ động theo dõi, giám sát để kịp thời phát hiện sớm các trường hợp trâu, bò mắc bệnh, tiêu hủy trâu, bò mắc bệnh và tiêm phòng cho trâu, bò.

2. Tình hình dịch bệnh tại Việt Nam và tỉnh Vĩnh Phúc

- Trong nước: Theo thông báo từ Cục Thú y, bệnh VDNC trên trâu, bò lần đầu tiên xuất hiện tại Việt Nam; từ tháng 10/2020 đến nay, cả nước có 87 ổ dịch xảy ra tại 87 xã thuộc 35 huyện của 12 tỉnh gồm: Lạng Sơn (32 ổ dịch), Cao Bằng (26 ổ dịch), Bắc Kạn (02 ổ dịch), Quảng Ninh (03 ổ dịch), Bắc Ninh (04 ổ dịch), Thái Nguyên (03 ổ dịch), Sơn La (03 ổ dịch), Hà Giang (01 ổ dịch), Hà Nam (01 ổ dịch), Nghệ An (01 ổ dịch) và Quảng Trị (01 ổ dịch) chưa qua 21 ngày. Tổng số gia súc mắc bệnh là 1.150 con, số gia súc đã tiêu hủy 170.

- Trên địa bàn tỉnh: Đến nay chưa phát hiện có trâu, bò mắc bệnh.

3. Nhận định tình hình

Nguy cơ bệnh VDNC trên trâu, bò xâm nhiễm và lây lan vào địa bàn huyện thông qua các hoạt động vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ trâu, bò, sản phẩm từ trâu, bò không rõ nguồn gốc, không qua kiểm dịch là rất lớn.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động ngăn chặn, giám sát, phát hiện sớm, sẵn sàng ứng phó kịp thời và hiệu quả khi dịch bệnh xảy ra.

- Xử lý kịp thời ổ dịch khi mới phát hiện, không để lây lan, hạn chế tối đa thiệt hại do bệnh gây ra trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo thông tin kịp thời, chính xác, không gây hoang mang trong xã hội về tình hình dịch bệnh.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp ngăn chặn và phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò; có sự phối hợp chặt chẽ, giữa các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở và sự vào cuộc tích cực của người dân.

- Thực hiện theo đúng quy định của Luật Thú y, các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp & PTNT, Chi cục Chăn nuôi và Thú y trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh VDNC.

III. CÁC BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN VÀ PHÒNG, CHỐNG

1. Khi chưa có dịch xảy ra

1.1. Tuyên truyền, tập huấn

- Triển khai công tác tuyên truyền kịp thời, chính xác tình hình bệnh VDNC trên trâu, bò và các biện pháp ngăn chặn và phòng, chống dịch bệnh, nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học và ATDB trên diện rộng đến từng đối tượng cụ thể (*vận chuyển, buôn bán, người chăn nuôi, cán bộ làm công tác thú y*).

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh xã, thị trấn; xây dựng bài tuyên truyền, cấp phát tờ rơi, ...phát cho người chăn nuôi.

- Tập huấn cho đội ngũ cán bộ thú y từ huyện đến cơ sở về các biện pháp phòng, chống và biện pháp xử lý khi phát hiện gia súc mắc bệnh.

- Tập huấn về chăn nuôi an toàn sinh học, ngăn chặn và phòng, chống bệnh VDNC cho hộ chăn nuôi trâu, bò; đặc biệt là tại các xã có mật độ chăn nuôi bò sữa trên địa bàn huyện.

1.2. Giám sát dịch bệnh

- Giám sát lâm sàng: Thực hiện giám sát chặt chẽ tình hình bệnh VDNC trên trâu, bò đến hộ, cơ sở chăn nuôi, khi phát hiện trâu, bò nghi mắc bệnh, phải khai báo ngay cho chính quyền địa phương và Trạm Chăn nuôi & Thú y để xử lý kịp thời.

- Thu thập mẫu bệnh phẩm, xét nghiệm: Nếu phát hiện trâu, bò ốm, chết có triệu chứng nghi bệnh hoặc trâu, bò nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc, tổ chức lấy mẫu xét nghiệm để xác định tác nhân gây bệnh.

1.3. Kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Thực hiện nghiêm công tác kiểm dịch vận chuyển trâu, bò, sản phẩm từ trâu, bò; kiểm soát giết mổ theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh thú y tại các cơ sở chăn nuôi, buôn bán, vận chuyển, giết mổ trâu, bò theo quy định.

- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong vận chuyển, buôn bán, giết mổ theo quy định.

1.4. Khử trùng tiêu độc

Hướng dẫn người chăn nuôi, buôn bán, giết mổ trâu, bò thực hiện:

- Đối với hộ, cơ sở chăn nuôi trâu, bò: Thường xuyên vệ sinh, quét dọn chuồng trại, thu gom phân rác vào nơi quy định, sử dụng vôi bột ủ phân, rác trước khi sử dụng; định kỳ phun khử trùng tiêu độc và phun thuốc diệt côn trùng (*ruồi, muỗi, ve...*) chuồng trại môi trường chăn nuôi bằng các hóa chất trong danh mục được phép sử dụng của Bộ Nông nghiệp & PTNT.

- Đối với nơi buôn bán, cơ sở giết mổ trâu, bò: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng và diệt côn trùng nơi bán, nơi giết mổ, nhốt trâu, bò, nơi chờ giết mổ, phương tiện, dụng cụ...sau mỗi ca làm việc.

2. Khi dịch bệnh xảy ra

2.1. Xử lý ổ dịch

- Tổ chức nuôi nhốt trâu, bò tại các khu vực có gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh.

- Khi ổ dịch mới xuất hiện trên địa bàn huyện, tiêu hủy toàn bộ gia súc có kết quả xét nghiệm dương tính với bệnh để không làm lây lan dịch bệnh; khi dịch xảy ra trên diện rộng, tiêu hủy gia súc mắc bệnh nặng, chết. Việc tiêu hủy gia súc mắc bệnh (*theo hướng dẫn tại phụ lục 06 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNN&PTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn*) và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Thú y đối với bệnh VDNC trên trâu, bò.

- Hướng dẫn chủ hộ có gia súc mắc bệnh: Thu gom phân, rác, chất độn chuồng để ủ bằng vôi bột hoặc tiêu hủy (*cách tiêu hủy như đối với tiêu hủy gia súc bệnh*); phun thuốc sát trùng và thuốc diệt côn trùng đối với chuồng trại, môi trường chăn nuôi hàng ngày, liên tục trong 20 ngày.

- Hạn chế người không có nhiệm vụ ra, vào hộ có gia súc bị bệnh và những người tham gia chống dịch trước khi vào phải sử dụng bảo hộ lao động, khi ra khỏi phải được sát trùng cá nhân và phương tiện tránh làm lây lan dịch.

- Tổ chức phun hóa chất khử trùng, tiêu độc 2 lần tập trung trong vòng 01 tuần chuồng trại, môi trường chăn nuôi của các hộ trong phạm vi thôn, tổ dân phố có hộ chăn nuôi có gia súc bị bệnh.

- Kiểm tra, giám sát toàn bộ đàn trâu, bò tại các cơ sở, hộ chăn nuôi trong vùng dịch, vùng uy hiếp nhằm phát hiện các trường hợp trâu, bò nghi bị bệnh để tổ chức lấy mẫu xét nghiệm và khi có kết quả dương tính với bệnh, xử lý theo quy định.

- Khoanh vùng dịch, xã có dịch và lập chốt tạm thời để kiểm soát vận chuyển trâu, bò ra, vào các xã có dịch; trường hợp cần thiết thành lập đội kiểm

soát lưu động để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các trường hợp cố tình vận chuyển gia súc ra, vào xã có dịch.

- Tiêm phòng vắc xin phòng bệnh VDNC trên trâu, bò khi có vắc xin và theo khuyến cáo, hướng dẫn của cơ quan Thú y.

- Báo cáo tình hình dịch bệnh và công tác phòng, chống dịch ngày 01 lần bằng văn bản về các cấp theo quy định.

- Hỗ trợ cho người chăn nuôi có gia súc bị tiêu hủy do bệnh VDNC theo quy định (*áp dụng theo Quyết định số 2663/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc*).

2.2. Công bố dịch và công bố hết dịch

Thực hiện công bố dịch và công bố hết dịch theo đúng nguyên tắc, trình tự, nội dung và thẩm quyền được quy định của Luật Thú y; Thông tư số 07/2016/TT-BNN&PTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp & PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và hướng dẫn của Nông nghiệp và PTNT, Cục Thú y đối với bệnh VDNC.

2.3. Thông tin, tuyên truyền

Tổ chức thông tin, tuyên truyền phổ biến rộng rãi đến tất cả Nhân viên thú y tại cơ sở, người chăn nuôi và toàn dân về bệnh VDNC trên trâu, bò. Nội dung tuyên truyền cần nêu rõ các biện pháp khống chế bệnh lây lan ra diện rộng, tránh gây hoang mang trong xã hội.

IV. KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH

Thực hiện theo Luật Thú y; áp dụng theo Quyết định số 2663/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc và nội dung triển khai Chỉ thị số 8634/CT-BNN-TY ngày 09/12/2020, Công điện khẩn số 7575/CĐ-BNN-TY ngày 31/10/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò.

1. Kinh phí phòng dịch

1.1. Ngân sách cấp tỉnh

Hỗ trợ các nội dung ngăn chặn, phòng, chống bệnh VDNC như sau:

- Thông tin, tuyên truyền, in tờ rơi.

- Tập huấn cho đội ngũ cán bộ thú y từ tỉnh đến cơ sở, hộ chăn nuôi trâu, bò quy mô lớn, các hộ chăn nuôi bò sữa trên địa bàn tỉnh về các biện pháp phòng, chống bệnh và biện pháp xử lý khi gia súc mắc bệnh.

- Công tác chẩn đoán xét nghiệm bệnh.

- Thuốc sát trùng phòng, chống bệnh; thuốc diệt côn trùng (*ruồi, muỗi, ve...*).

- Kinh phí mua vắc xin tiêm phòng bệnh VDNC và công tiêm phòng trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ lực lượng chăn nuôi và thú y thực hiện phòng, chống dịch bệnh.

1.2. Ngân sách cấp huyện: Hỗ trợ kinh phí thực hiện công tác phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò tại địa bàn với các nội dung (*Thông tin, tuyên*

truyền, tổ chức hội nghị, tập huấn, kiểm tra, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tại cấp huyện,...).

1.3. Ngân sách cấp xã: Hỗ trợ kinh phí cho công tác phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò tại địa bàn ngoài phần hỗ trợ từ ngân sách cấp tỉnh và cấp huyện (kiểm tra, chỉ đạo, tuyên truyền, vật tư phòng, chống dịch; công phun khử trùng tiêu độc tập trung, tiêu hủy...).

2. Kinh phí chống dịch

Khi dịch bệnh xảy ra, giao Phòng Nông nghiệp & PTNT chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm định và đề xuất hỗ trợ kinh phí theo thẩm quyền bằng nguồn kinh phí dự phòng của ngân sách huyện. Trong trường hợp nguồn lực về phòng chống dịch bệnh động vật vượt quá khả năng thì tổng hợp, báo cáo UBND huyện đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ theo quy định.

3. Hộ Chăn nuôi và doanh nghiệp

- Đối với hộ chăn nuôi, chủ trang trại, tổ hợp tác, hợp tác xã chăn nuôi trâu, bò: Chi trả kinh phí thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh VDNC ngoài phần hỗ trợ của Nhà nước.

- Các doanh nghiệp, hộ sản xuất chăn nuôi liên doanh, liên kết sản xuất với các doanh nghiệp trên địa bàn huyện tự đảm bảo kinh phí tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò (khi phát hiện trường hợp gia súc ốm, chết có triệu chứng, bệnh tích và xét nghiệm dương tính với bệnh, phải báo cáo với chính quyền địa phương và nhân viên thú y cấp xã sở tại để theo dõi, giám sát việc thực hiện các biện pháp chống dịch).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp & PTNT

- Phối hợp với Trạm Chăn nuôi & Thú y tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh VDNC trên địa bàn theo kế hoạch của huyện. Khi dịch bệnh xảy ra, lập dự toán kinh phí phòng, chống bệnh VDNC trên địa bàn gửi Phòng Tài chính-Kế hoạch thẩm định, trình UBND huyện phê duyệt.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện việc thông tin, tuyên truyền kịp thời, chính xác tình hình dịch bệnh VDNC; các biện pháp tổng hợp phòng, chống bệnh VDNC theo quy định để người dân chủ động thực hiện.

- Tổ chức tập huấn công tác phòng, chống bệnh VDNC trên địa bàn.

- Phối hợp với Trạm Chăn nuôi & Thú y, các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát chặt chẽ các xã, thị trấn trong việc thực hiện công tác phòng, chống bệnh VDNC trên địa bàn.

- Tham mưu UBND huyện thành lập các đoàn kiểm tra, đôn đốc các xã, thị trấn triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch theo quy định, xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm; các giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

2. Trạm Chăn nuôi & Thú y

- Là cơ quan thường trực, phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT tổ chức triển khai kế hoạch đến các xã, thị trấn trên địa bàn; kiểm tra, đôn đốc các

xã, thị trấn thực hiện tốt công tác ngăn chặn và phòng, chống bệnh VDNC trên địa bàn theo kế hoạch của huyện.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT, các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn hướng dẫn, tuyên truyền kịp thời, chính xác về dấu hiệu nhận biết bệnh và các biện pháp ngăn chặn, phòng, chống dịch bệnh để người dân biết thực hiện; hướng dẫn người chăn nuôi chủ động theo dõi, kịp thời báo cáo chính quyền địa phương và nhân viên thú y xã khi phát hiện gia súc có dấu hiệu của bệnh; không gây tâm lý hoang mang cho người chăn nuôi.

- Phân công cán bộ tập trung bám sát cơ sở, phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT, các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tăng cường theo dõi, giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn trâu, bò; kiểm tra, xác minh các thông tin về tình hình dịch bệnh VDNC; chủ động kiểm tra, giám sát, trường hợp phát hiện trâu, bò nghi mắc bệnh, tổ chức lấy mẫu xét nghiệm nguyên nhân gây bệnh, nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch bệnh lây lan.

- Chỉ đạo, hướng dẫn nhân viên thú y xã tham mưu tích cực cho UBND cấp xã xây dựng kế hoạch của địa phương và các biện pháp tổ chức thực hiện.

- Tăng cường nghiêm công tác kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển trâu, bò, sản phẩm trâu, bò ra vào địa bàn huyện theo quy định; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tổ chức kiểm soát và xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán bất hợp pháp động vật, sản phẩm động vật ra, vào địa bàn huyện.

- Thường xuyên cập nhật thông tin, diễn biến dịch bệnh để tham mưu, đề xuất với UBND huyện các giải pháp chỉ đạo khi phát sinh dịch bệnh hạn chế đến mức thấp nhất về thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

- Tổng hợp báo cáo tình hình dịch bệnh VDNC về UBND huyện và Chi cục Chăn nuôi & Thú y theo quy định.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Thẩm định, đề xuất với UBND huyện bố trí kinh phí phục vụ công tác phòng, chống bệnh VDNC trên địa bàn huyện đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

4. Công an huyện: Phối hợp Đội QLTT số 2, Phòng Nông nghiệp & PTNT, Trạm Chăn nuôi & Thú y kiểm tra, giám sát các cơ sở buôn bán, vận chuyển trâu, bò và các sản phẩm trâu, bò trên địa bàn huyện, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; tổ chức dùng phương tiện giao thông ra, vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát để thực hiện việc kiểm soát vận chuyển và vệ sinh, sát trùng tiêu độc. Cử lực lượng Công an tham gia các chốt kiểm soát tạm thời, tổ cơ động khi có dịch xảy ra trên địa bàn huyện.

5. Đội Quản lý thị trường số 2 (Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo 389 huyện): Phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT, Trạm Chăn nuôi & Thú y, Công an huyện đấu tranh, xử lý nghiêm các trường hợp buôn bán, vận chuyển trâu, bò, sản phẩm trâu, bò không rõ nguồn gốc xuất xứ, chưa qua kiểm dịch trên thị trường. Cử lực lượng tham gia các chốt kiểm soát tạm thời, tổ cơ động khi có dịch xảy ra trên địa bàn huyện.

6. Trung tâm VH-TT-TT: phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT, Trạm Chăn nuôi và Thú y tuyên truyền, thông tin chính xác, kịp thời về tình hình dịch bệnh VDNC trên địa bàn; công tác phòng, chống bệnh VDNC để

người chăn nuôi chủ động áp dụng các biện pháp phòng, chống. Tuyên truyền khuyến cáo người dân không tham gia các hoạt động buôn bán, vận chuyển và tiêu thụ gia súc, sản phẩm gia súc, nhất là trâu, bò không rõ nguồn gốc, nhập lậu vào địa bàn để tiêu thụ, không có kiểm dịch của cơ quan thú y.

7. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Hướng dẫn các xã, thị trấn các biện pháp xử lý môi trường phục vụ công tác phòng, chống bệnh VDNC và tiêu hủy trâu bò khi mắc bệnh.

8. Các cơ quan, đơn vị: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp Phòng Nông nghiệp & PTNT, Trạm Chăn nuôi & Thú y, UBND các xã, thị trấn triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh VDNC trên địa bàn huyện.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên: Vận động các hội viên, đoàn viên thực hiện có hiệu quả kế hoạch ngăn chặn và phòng, chống bệnh VDNC trên địa bàn huyện.

10. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch ngăn chặn, phòng, chống bệnh VDNC trên địa bàn; thành lập Tổ giám sát hoặc giao cho Trưởng thôn, Nhân viên thú y cấp xã theo dõi giám sát, tiếp nhận và báo cáo thông tin về dịch bệnh VDNC; chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch bệnh VDNC trên địa bàn quản lý.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của địa phương, qua hội nghị, hội thảo... để nâng cao nhận thức của người dân về công tác phòng, chống dịch bệnh VDNC; đồng thời đưa tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về diễn biến, nguy cơ dịch bệnh và biện pháp phòng, chống để người dân chủ động thực hiện. Huy động các tổ chức đoàn thể ở địa phương, vận động nhân dân hưởng ứng và tham gia thực hiện công tác phòng, chống bệnh VDNC theo kế hoạch.

- Chịu trách nhiệm quản lý chặt chẽ vật tư, hóa chất... được hỗ trợ, đảm bảo chi đúng đối tượng, theo quy định của tỉnh.

- Kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành về phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định.

- Tổ chức tiêu hủy gia súc mắc bệnh VDNC trâu, bò theo quy định của Luật Thú y và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Mỗi xã, thị trấn phải có ít nhất 01 địa điểm xử lý, tiêu hủy, chôn lấp đủ điều kiện để kịp thời xử lý động vật, sản phẩm động vật phải tiêu hủy (*nếu có*).

- Chủ động sử dụng nguồn kinh phí của địa phương hỗ trợ công tác phòng, chống dịch theo phân cấp, đảm bảo hiệu quả và đúng quy định; trình UBND huyện quyết định hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực khi yêu cầu phòng, chống bệnh vượt quá khả năng của địa phương.

- Báo cáo kịp thời tình hình dịch bệnh VDNC trâu, bò trên địa bàn với cấp có thẩm quyền theo quy định. Nếu xã, thị trấn nào để xảy ra ổ dịch VDNC trâu, bò trên địa bàn mà không phát hiện, báo cáo, triển khai các biện pháp ngăn chặn kịp thời để dịch bệnh lây lan ra diện rộng thì Chủ tịch UBND xã, thị trấn đó hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện và pháp luật.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch ngăn chặn và phòng, chống bệnh VDNC trâu, bò trên địa bàn quản lý về UBND huyện (*Qua Trạm Chăn nuôi & Thú y*) theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch ngăn chặn và phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò trên địa bàn. UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp & PTNT;
- Chi cục CN&TY Vĩnh Phúc;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể;
- Công TT-GTĐT huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Bình Khiêm